

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014 được Quốc hội khoá 13 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khoá 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 70/2006/QH11;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP thông tin tín hiệu đường sắt Hà Nội đã được ĐHĐCĐ lần thứ nhất thành lập Công ty thông qua ngày 08/01/2016; Bổ sung sửa đổi tại ĐHĐCĐ thường niên 2017 ngày 14/4/2017;

Căn cứ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành hướng dẫn thi hành hoặc liên quan đến các luật đã viện dẫn;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Hà Nội ngày 28/4/2020,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua các nội dung Báo cáo của Giám đốc, HĐQT, Ban Kiểm soát như sau:

1.1. Thông qua Báo cáo của Giám đốc công ty về tình hình SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020.

1.2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả công tác quản trị năm 2019 và triển khai nhiệm vụ năm 2020.

1.3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

**Điều 2.** Thông qua nội dung các Tờ trình của HĐQT như sau:

2.1. Thông qua Tờ trình số 01-20/TTr-ĐHĐCĐ về kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020 với nội dung cơ bản như sau:



• **Kết quả SXKD năm 2019:**

TT	TÊN CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2019		
			Kế hoạch	Thực hiện	So sánh % TH/KH
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	190.431	201.032	105,57
1.1	<i>Doanh thu công ích</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>99.431</i>	<i>104.173</i>	<i>104,77</i>
1.2	<i>Doanh thu ngoài công ích</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>91.000</i>	<i>96.859</i>	<i>106,44</i>
2	Tổng chi phí	Tr.đ	182.576	192.956	105,69
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	7.855	8.076	102,81
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	6.284	6.404	101,91
5	Tỷ suất LN sau thuế/VCSH	%	25,30	25,790	101,94

• **Kế hoạch SXKD doanh thu - lợi nhuận năm 2020:**

TT	TÊN CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	205.000	
1.1	<i>Doanh thu công ích</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>106.041</i>	
1.2	<i>Doanh thu ngoài công ích</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>98.959</i>	
2	Tổng chi phí	Tr.đ	196.762	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	8.238	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	6.590	
5	Tỷ suất LN sau thuế/VCSH	%	25,8	

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020 được Đại hội thông qua; quyết định điều chỉnh kế hoạch SXKD khi cần thiết để phù hợp với khả năng thực hiện hoặc yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền trong năm.

2.2. Thông qua tờ trình số 02-20/TTr-ĐHCĐ về Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán BDO, với các số liệu chủ yếu như sau (ĐV: đồng VN):



DVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	119.719	126.086	+ 5,32 %
2	Doanh thu thuần	178.461	198.901	+ 11,45 %
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.758	7.750	+ 34,60 %
4	Lợi nhuận khác	1.305	326	-75,02 %
5	Lợi nhuận trước thuế	7.063	8.076	+ 14,34%
6	Lợi nhuận sau thuế	5.643	6.404	+ 13,49%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	1609	2846	+ 76,88 %
8	Tỷ lệ cổ tức trên mệnh giá, %	9,5	12,0	+ 26,32 %

2.3. Thông qua tờ trình số 03-20/TTr-ĐHCD về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020, như sau:

- **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 (ĐV tính: triệu đồng):**

TT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2019		
		Kế hoạch	Thực hiện	So sánh TH/KH (%)
1	Lợi nhuận trước thuế	7.855	8.076	102,81
2	Lợi nhuận sau thuế	6.284	6.404	101,91
3	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	6.284	6.404	101,91
3.1	Chi trả cổ tức (12,0%)	2.700	2.700	100,00
3.2	Lợi nhuận còn lại	3.584	3.704	103,35
	- Quỹ thưởng người quản lý công ty	166	166	100,00
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	2.342,8	2.462,9	105,13
	- Quỹ Đầu tư phát triển	1.075,2	1.075,2	100,00

- **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	8.238
2	Lợi nhuận sau thuế	-	6.590
3	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	-	6.590



3.1	Chi trả cổ tức (10%)	-	2.250
3.2	Lợi nhuận còn lại	-	4.340
	- Quỹ thưởng người quản lý công ty	-	204
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	3.051
	- Quỹ Đầu tư phát triển	-	1.085

2.4. Thông qua Tờ trình số 04-20/TTr-ĐHCD về Lương, thù lao HĐQT, BKS thực hiện năm 2019; Kế hoạch lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020, như sau:

- *Chấp thuận quỹ lương, thù lao thực hiện của HĐQT, BKS năm 2019 (ĐV: đồng):*

TT	Chức danh	Số lượng	Lương (đ/năm)	Thù lao (đ/năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	343.440.000		
2	Thành viên HĐQT	2		32.400.000	
3	Trưởng BKS	1	292.560.000		
4	Thành viên BKS	2		55.200.000	
	<b>Tổng</b>		<b>723.600.000</b>		

- *Kế hoạch quỹ lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 (ĐV: đồng):*

TT	Chức danh	Số lượng	Lương (đ/năm)	Thù lao (đ/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	1	350.308.800	
2	Thành viên HĐQT	1		33.287.671
3	Trưởng BKS	1	298.411.200	
4	Thành viên BKS	2		56.712.329
	<b>Tổng</b>		<b>738.720.000</b>	

2.5. Thông qua Tờ trình số 05-20/TTr-ĐHCD về các nguyên tắc lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2020, giao cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với yêu cầu kiểm toán hợp nhất của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam; đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý, đúng quy định của pháp luật và báo cáo lại với Đại hội đồng cổ đông Công ty trong cuộc họp gần nhất.

**Điều 3.** Đại hội ủy quyền cho HĐQT xem xét, chấp thuận các hợp đồng và giao dịch của Công ty với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có giá trị lớn hơn hoặc bằng ba mươi lăm phần trăm ( $\geq 35\%$ ) tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất trong thời gian giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên.

**Điều 4.** Điều khoản thi hành:

- Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp thường niên năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2020;
- Các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, toàn thể cổ đông của HASITEC.,JSC chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này; tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của HASITEC.,JSC.
- Nghị quyết được lập thành 04 bản./.

**Nơi nhận:**

- Công bố T/Tin TTCK (công bố);
- V/b ĐHĐCĐ (thực hiện);
- <http://hasitec.com.vn> (t/b toàn thể CĐ);
- HasitecDoc (thực hiện);
- Lưu: TCHC, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA**



**Trần Hữu Chính**